

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYẾN 146

Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (44)

Bấy giờ Thiên đế Thích bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn, thế nào gọi là nêu giảng về Bát-nhã, Tịnh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa một cách chân chính?

Phật dạy:

—Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ nói Bát-nhã, Tịnh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa theo hướng vô sở đắc như thế gọi là nêu giảng về Bát-nhã, Tịnh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa một cách chân chánh.

Thiên đế Thích bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ nói Bát-nhã ba-la-mật-đa theo hướng vô sở đắc như thế nào mà gọi là nói Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách chân chính?

Phật dạy:

—Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì sắc và tự tính của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tính của thọ, tưởng, hành, thức là không; tự tính của sắc ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì sắc và tự tính của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tính của thọ, tưởng, hành, thức là không; tự tính của sắc ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì sắc và tự tính của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tính của thọ,

tưởng, hành, thức là không; tự tánh của sắc ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nǎm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nǎm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc... có thể nǎm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì sắc và tự tánh của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không; tự tánh của sắc ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc... có thể nǎm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều như thế, đó là đã tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách chân chánh.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm xứ... có thể nǎm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nǎm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nǎm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm xứ... có thể nǎm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự

tánh, tự tánh của nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc

xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu

chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhẫn giới chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhẫn giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhẫn giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán sắc giới, nhẫn thức giới và nhẫn xúc cùng các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhẫn giới và tự tánh của nhẫn giới là không; sắc giới, nhẫn thức giới và nhẫn xúc cùng các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhẫn giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhẫn giới chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhẫn giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhẫn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán sắc giới, nhẫn thức giới và nhẫn xúc cùng các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhẫn giới và tự tánh của nhẫn giới là không; sắc giới, nhẫn thức giới và nhẫn xúc cùng các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhẫn giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhẫn giới chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhẫn giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh

ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tý giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán hương giới, tý thức giới và tý xúc cùng các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì tý giới và tự tánh của tý giới là không; hương giới, tý thức giới và tý xúc cùng các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của tý giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, tý giới chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tý giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tý giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán hương giới, tý thức giới và tý xúc cùng các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì tý giới và tự tánh của tý giới là không; hương giới, tý thức giới và tý xúc cùng các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của tý giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, tý giới chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tý giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tý giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán hương giới, tý thức giới và tý xúc cùng các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì tý giới và tự tánh của tý giới là không; hương giới, tý thức giới và tý xúc cùng các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của tý giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, tý giới chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tý giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán hương giới, tý thức giới và tý xúc cùng các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì tý giới và tự tánh của tý giới là không; hương giới, tý thức giới và tý xúc cùng các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tý xúc làm duyên sinh ra là không;

tự tánh của tỳ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, tỳ giới chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tỳ giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiêt giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nǎm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiêt giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu

chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, thiệt giới chẳng thể nǎm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiệt giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiệt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì thiệt giới và tự tánh của thiệt giới là không; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiệt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, thiệt giới chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiệt giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì thân giới và tự tánh của thân giới là không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thân giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, thân giới chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nǎm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thân giới... có thể nǎm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì thân giới và tự tánh của thân giới là không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thân giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, thân giới chẳng thể nǎm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nǎm bắt được; xúc giới cho đến các

thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thân giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì thân giới và tự tánh của thân giới là không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tự tánh xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thân giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, thân giới chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thân giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì thân giới và tự tánh của thân giới là không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thân giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, thân giới chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thân giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu Bát-nhã như thế là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách chân chính.

